

Bản án số: 234/2026/HS-ST
Ngày 08-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy và bà Lò Thị Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 249/2026/TLST-HS ngày 22/8/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2026/QĐXXST-HS ngày 28/8/2026 đối với bị cáo:

Giàng A T, sinh ngày 27/5/1995 tại xã V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Số CCCD: 0140.....28; Con ông Giàng A T và bà Sòng Thị C; bị cáo có vợ là Tánh Thị M và 02 con; tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2026 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 06/4/2026, tổ công tác Công an xã V, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tuyên truyền phòng, chống tác hại của ma túy tại bản C, xã V, tỉnh Sơn La, khi đi đến nhà của Giàng A T tổ công tác đã yêu cầu Giàng A T có gì lên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Lúc này T đã tự giác đi đến chiếc tủ quần áo cạnh giường ngủ rồi lấy từ trong túi quần vải màu vàng đang treo trong tủ ra 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt

mỗi viên nén đều có ký hiệu “WY”, nghi là ma túy tổng hợp giao nộp cho tổ công tác. Tàn khai nhận đó là ma túy của Tàn mua được của Giàng A P, sinh năm: 1994, cư trú tại: bản C, xã V, tỉnh Sơn La với giá 100.000 đồng và cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng có liên quan để điều tra, xử lý.

Mở rộng điều tra, ngày 06/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành cho Giàng A T nhận diện đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Giàng A T. Qua nhận diện Tàn xác định người bán ma túy cho T là Giàng A P, sinh năm: 1994, cư trú tại: bản C, xã V, tỉnh Sơn La. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A P tại bản C, xã V, tỉnh Sơn La. Quá trình khám xét thu giữ 01 túi nilon màu hồng, trên bề mặt có chữ A, bên trong đựng 147 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”, nghi là ma túy tổng hợp thu giữ trong túi quần vải ống dài màu vàng bên phải đang treo trên tường gian nhà bếp cạnh đầu giường ngủ của Giàng A P; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng. Tại thời điểm khám xét, gia đình cung cấp thông tin vào khoảng 00 giờ ngày 06/4/2026 Phong đã lấy xe máy đi về hướng đường Quốc lộ 6, Phong đi đâu, làm gì gia đình không biết.

Ngày 06/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành test ma túy đối với Giàng A T. Kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Ngày 06/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định: Khối lượng 08 viên nén màu hồng nghi là ma túy thu giữ của Giàng A T có khối lượng 0,80 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T; Khối lượng 147 viên nén màu hồng nghi là ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Giàng A P được 14,83 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu P.

Tại Kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu giám định ký hiệu T, P là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng mẫu gửi giám định là T = 0,80 gam, P = 14,83 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: Các mảnh viên nén, viên nén màu hồng trên bề mặt viên có ký hiệu WY ký hiệu T, P có khối lượng T = 0,72 gam, P = 14,75 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở”.

Quá trình điều tra Giàng A T khai nhận: Bản thân là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 04/4/2026 Giàng A T đi bộ sang nhà của Giàng A P để hỏi mua ma túy sử dụng. Khi T đến thì gặp P đang ngồi một mình bên trong nhà bếp nên T đã hỏi mua được của P 03 viên ma túy Hồng phiến với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T đi lên lán nương của T ở bản C, xã V rồi đi vào bìa rừng cạnh đó sử dụng hết 03 viên ma túy vừa mua được của P bằng hình thức đốt và hít trực tiếp vào cơ thể, sau khi sử dụng xong ma túy T đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 05/4/2026 T một mình đến nhà của P để tham dự lễ cúng của nhà P. Khi T vào nhà thì thấy bố của P là ông Giàng A T1 đang ngồi ở bàn uống nước, anh trai của P là Giàng A T2 và anh Giàng A D đang ngồi uống rượu tại gian nhà chính của gia đình P. Khi thấy T đến nhà anh T2 bảo T đi vào ngồi uống rượu cùng anh T2 và anh D, đồng thời anh T2 bảo chị Lầu Thị K

(là người đang sinh sống như vợ chồng với P) mang thêm bát đĩa và đồ ăn lên để mọi người ngồi uống rượu. Sau khi uống được một lúc thì thấy mọi người đã say nên anh D bảo mọi người không uống rượu nữa mà cùng nhau ra ngồi uống nước tại bàn uống nước của nhà P, còn chị K lên dọn mâm cơm rồi đi vào trong phòng ngủ. Ngồi uống nước được một lúc thì ông T1, anh T2, anh D đều đi về nhà ngủ. Lúc này T đi vào gian nhà bếp thì thấy anh P đang ngồi ở đó nên đã hỏi mua ma túy với P và đưa cho P 100.000 đồng, P đồng ý cầm lấy tiền rồi đi ra chỗ đầu giường ngủ ở gian bếp lấy từ dưới chiếu ra 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 08 viên ma túy hồng phiến đưa cho T. Sau khi mua được ma túy T cầm túi ma túy hồng phiến ở lòng bàn tay trái rồi đi về. Khi về đến nhà T cất túi hồng phiến trong túi quần vải màu vàng bên trái đang treo ở tủ quần áo cạnh giường ngủ của T rồi đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 06/4/2026 khi T đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã V, tỉnh Sơn La đến nhà T vận động tuyên truyền về công tác phòng chống ma túy và yêu cầu T có gì liên quan đến chất ma túy thì tự giác giao nộp. Lúc này T đã tự giác lấy trong túi quần vải màu vàng bên trái đang treo trong tủ quần áo cạnh giường ngủ ra một túi nilon màu xanh, bên trong đựng 08 viên ma túy hồng phiến giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy của Tành mua được từ Giàng A P mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT- VKSSLA - KV ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị can Giàng A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Giàng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt Giàng A T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu xanh; mẫu ký hiệu T = 0,72 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

+ Tách vật chứng có mẫu ký hiệu P = 14,75 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng bảo quản tại kho vật chứng để phục vụ điều tra, xác minh.

- Về án phí: Áp dụng **Điều 136 BLTTHS**; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tố công tác thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua của một người đàn ông tên là Giàng A P, sinh năm: 1994, trú tại bản C, xã V, tỉnh Sơn La với giá 100.000 đồng vào ngày 05/4/2026, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Giàng A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 06/4/2026 bị cáo Giàng A T đã có hành vi tàng trữ 0,80 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt bị cáo đã khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy của Giàng A P, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng sử dụng chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* **Đối với** 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng các mảnh viên nén, viên nén màu hồng trên bề mặt viên có ký hiệu WY ký hiệu T có khối lượng $T = 0,72$ gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở. **Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng và 01 phong bì niêm phong bên trong đựng các mảnh viên nén màu hồng trên bề mặt viên có ký hiệu WY ký hiệu P có khối lượng 14,75 gam là vật chứng của vụ án có giá trị chứng minh hành vi đối với Giàng A P. Căn cứ Điều 89, Điều 90 của BLTTHS cần tiếp tục bảo quản tại kho vật chứng.

[5] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Giàng A P: Quá trình điều tra Giàng A T khai mua của Giàng A P, sinh năm: 1994, trú tại bản Co Lóng, xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh, thu thập ảnh để cho Giàng A T nhận dạng, kết quả Tàn xác định đúng Phong là người đã bán trái phép ma

túy cho Thành, tuy nhiên hiện nay Giàng A P không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Ngoài lời khai của Giàng A T, chưa có tài liệu, chứng cứ nào khác để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Giàng A P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ đối với hành vi của Giàng A P.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A T: Quá trình điều tra xác định Giàng A T không thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Ngày 28/7/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng A T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Giàng A T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A T 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 06/4/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 89, Điều 90 của BLTTHS

Tiếp tục bảo quản tại kho vật chứng đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng và 01 phong bì niêm phong bên trong đựng các mảnh viên nén màu hồng trên bề mặt viên có ký hiệu WY ký hiệu P có khối lượng 14,75 gam.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc quần vải ống dài màu vàng; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng các mảnh viên nén, viên nén màu hồng trên bề mặt viên có ký hiệu WY ký hiệu T, P có khối lượng $T = 0,72$ gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La.
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La.
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương

